|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  **KHOA CHÍNH TRỊ - QPAN - GDTC**  **\*\*\*\*\***  C:\Users\Ngo Thanh Xuyen\Desktop\cn.jpg  **TIỂU LUẬN**  **HỌC PHẦN: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC**  **Câu hỏi tiểu luận: “** Phân tích quan điểm của chủ nghĩa Mac - Lê nin về tính tất yếu và đặc điểm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội? Từ đó liên hệ vấn đề này ở Việt Nam hiện nay đồng thời phân tích những phương hướng do Đảng ta đề ra trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội. **”**   |  |  | | --- | --- | |  | **Sinh viên thực hiện: Vũ Việt Dũng** | |  | **Mã sinh viên: 71DCTT22028** | |  | **Lớp: 71DCTT22** | |  | **Khóa: 71** | |  | **Giảng viên hướng dẫn: Ths. Phạm Bích Hằng** |   **HÀ NÔI – 2022** |

**MỤC LỤC**

**[MỞ ĐẦU 2](#_Toc7643)**

**I. Q[uan điểm của chủ nghĩa Mac - Lê nin về tính tất yếu và đặc điểm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội 3](#_Toc3008)**

[1. Khái niệm về thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội 3](#_Toc24341)

[2. Tính tất yếu của quá độ lên chủ nghĩa xã hội 3](#_Toc11062)

[3. Đặc điểm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội 5](#_Toc23782)

**[II. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và những phương hướng do Đảng ta đề ra trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội](#_Toc3152)** [7](#_Toc3152)

[1. Tính tất yếu của quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 7](#_Toc23699)

[2. Đặc trưng của quá độ lên CNXH ở Việt Nam 8](#_Toc3191)

[3. Phương hướng xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay 9](#_Toc9782)

**[Kết luận 12](#_Toc31334)**

**[Tài liệu tham khảo 13](#_Toc128)**

**MỞ ĐẦU**

Quá độ lên chủ nghĩa xã hội là thời kì cải tạo cách mạng xã hội tư bản chủ nghĩa thành xã hội xã hội chủ nghĩa, bắt đầu từ khi giai cấp công nhân giành được chính quyền và kết thúc khi xây dựng xong các cơ sở của chủ nghĩa xã hội. Đặc trưng kinh tế của thời kì quá độ lên CNXH là cơ cấu kinh tế nhiều thành phần. Nhiệm vụ cơ bản của nhà nước trong thời kì quá độ, một mặt là phát huy đầy đủ quyền dân chủ của nhân dân lao động, chuyên chính với mọi hoạt động chống chủ nghĩa xã hội, mặt khác từng bước cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới. Quá độ lên CNXH là quá trình lâu dài và nhiều khó khăn. Việt Nam trong xu thế chung của thế giới cũng đang tiến hành quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Trước những cơ hội, thời cơ và thách thức đan xen nhau thì việc tìm hiểu nhằm nâng cao nhận thức về con đường đi lên CNXH ở Việt Nam là việc làm mang tính cấp thiết, có tầm quan trọng đặc biết đối với nhận thức và hành động của mỗi chúng ta trong giai đoạn hiện nay.

Vì vậy em đã chọn chủ đề này để nghiên cứu và thực hiện bài tiểu luận của mình.

**I. Quan điểm của chủ nghĩa Mac - Lê nin về tính tất yếu và đặc điểm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

**1. Khái niệm về thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

Thời kỳ quá độ lên CNXH là thời kỳ cải biến cách mạng sâu sắc, triệt để và toàn diện từ xã hội cũ sang xã hội mới- xã hội XHCN. Nó diễn ra trong toàn bộ nền các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo ra các tiền đề vật chất,, tinh thần cần thiết để hình thành một xã hội mới mà trong đó những nguyên tắc căn bản của xã hội XHCN từng bước được thực hiện. Thời kỳ này bắt đầu từ khi giai cấp vô sản giành được chính quyền, bắt tay vào xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và kết thúc khi đã xây dựng xong về cơ bản cơ sở vật chất - kỹ thuật của xã hội.

**2. Tính tất yếu của quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

C.Mac cho rằng thời kì này bao gồm những cơn đau đẻ kéo dài có nghĩa là tiến trình quá độ không dễ dàng, nhanh chóng và có thể trải qua nhiều khúc quanh; những quãng cách mới để đi đến kết quả cuối cùng. Điều đó Lê-nin cũng khẳng định rằng: Trong thời kì quá độ, sự nghiệp xây dựng CNXH có khi phải “ làm lại nhiều lần ” mới xong và trong thực tế diễn biến của tiến trình quá độ với những thất bại thăng trầm cũng đã chứng minh điều đó. Và tính tất yếu của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội được lí giải từ các căn cứ sau đây:

*Một là*, bất kỳ quá trình chuyển biến từ một xã hội này lên một xã hội khác đều nhất định phải trải qua một hời kỳ gọi là thời kỳ quá độ. Đó là thời kỹ còn có sự đan xen lẫn nhau giữa các yếu tố mới và cũ trong cuộc đấu tranh với nhau. Có thể nói đây là thời kỳ của cuộc đấu tranh “ai thắng ai” giữa cái cũ và cái mới mà nói chung theo tính tất yếu phát triển lịch sử thì cái mới thường chiến thắng cái cũ, cái lạc hậu. Từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội không là ngoại lệ lịch sử. Hơn nữa, từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội là một bước nhảy lớn và căn bản về chất so với các quá trình thay thế từ xã hội cũ lên xã hội mới đã từng diễn ra trong lịch sử thì thời kỳ quá độ lại càng là một tất yếu, thậm chí có thể kéo dài. Nhất là đối với những nước còn ở trình độ tiền tư bản thực hiện thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội thì “những cơn đau đẻ” này còn có thể rất dài với nhiều bước quanh co.

*Hai là*, sự ra đời của một xã hội mới bao giờ cũng có những sự kế thừa nhất định từ những nhân tố do xã hội cũ tạo ra. Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội là sự kế thừa đối với chủ nghĩa tư bản, đặc biệt là trên phương diện kế thừa cơ sở vật chất kỹ thuật đã được tạo ra bởi sự phát triển của nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa. Tuy nhiên, cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội mặc dù cũng là nền sản xuất đại công nghiệp nhưng đó là nền sản xuất đại công nghiệp xã hội chủ nghĩa chứ không phải là nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa. Do đó nó cũng cần phải có thời kỳ quá độ của bước cải tạo, kế thừa và tái cấu trúc nền công nghiệp tư bản chủ nghĩa.

*Ba là*, các quan hệ xã hội của chủ nghĩa xã hội không tự phát nảy sinh trong lòng chủ nghĩa tư bản, chúng là kết quả của quá trình xây dựng và cải tạo xã hội chủ nghĩa. Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, dù đã ở trình độ cao cũng chỉ có thể tạo ra những điều kiện, tiền đề cho sự hình thành các quan hệ xã hội mới xã hội chủ nghĩa, đo vậy cũng cần phải có thời gian nhất định để xây dựng và phát triển những quan hệ đó.

*Bốn là*, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội là một công việc mới mẻ, khó khăn và phức tạp. Với tư cách là người chủ của xã hội mới, giai cấp công nhân và nhân dân lao động không thể ngay lập tức có thể đảm đương được công việc ấy, nó cần phải có thời gian nhất định.

Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở các nước có trình độ phát triển kinh tế - xã hội khác nhau có thể diễn ra khoảng thời gian dài, ngắn khác nhau. Đối với những nước đã trải qua chủ nghĩa tư bản phát triển ở trình độ cao khi tiến lên chủ nghĩa xã hội thì thời kỳ quá độ có thể tương đối ngắn. Những nước đã trải qua giai đoạn phát triển chĩ nghĩa tư bản ở trình độ trung bình, đặc biệt là những nước còn ở trình độ phát triển tiền tư bản, có nền kinh tế lạc hậu thì thời kỳ quá độ thường kéo dài với rất nhiều khó khăn, phức tạp.

**3. Đặc điểm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

Đặc điểm nổi bật của thời kỳ quá dộ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội là sự tồn tại những yếu tố của xã hội cũ bên cạnh những nhân tố mới của chủ nghĩa xã hội trong mối quan hệ vừa thống nhất vừa đấu tranh với nhau trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

*Trên lĩnh vực kinh tế:* Thời kỳ quá độ là thời kỳ tất yếu còn tồn tại một nền kinh tế nhiều thành phần trong một hệ thống kinh tế quốc dân thông nhất. Đây là bước quá độ trung gian tất yếu trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, không thể dùng ý chí để xóa bỏ ngay kết cấu nhiều thành phần của nền kinh tế, nhất là đối với những nước còn ở trình độ chưa trải qua sự phát triển của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. Nền kinh tế nhiều thành phần trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được xác lập trên cơ sở khách quan của sự tồn tại nhiều loại hình sở hữu về tư liệu sản xuất với những hình thức tổ chức kinh tế đa dạng, đan xen hỗn hợp và tương ứng với nó là những hình thức phân phối khác nhau, trong đó hình thức phân phối theo lao động tất yếu ngày càng giữ vai trò là hình thức phân phối chủ đạo.

*Trên lĩnh vực chính trị:* Do kết cấu kinh tế của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội đa dạng, phức tạp, nên kết cấu giai cấp của xã hội trong thời kỳ này cũng đa dạng phức tạp. Nói chung, thời kỳ này thường bao gồm: giai cấp công nhân, nông dân, tầng lớp trí thức, những người sản xuất nhỏ, tầng lớp tư sản và một số tầng lớp xã hội khác tuỳ theo từng điều kiện cụ thể của mỗi nước. Các giai cấp, tầng lớp này vừa hợp tác, vừa đấu tranh với nhau.

*Trên lĩnh vực tư tưởng – văn hóa:* Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội còn tồn tại nhiều yếu tố tư tưởng và văn hoá khác nhau. Bên cạnh tư tưởng xã hội chủ nghĩa còn tồn tại tư tưởng tư sản, tiểu tư sản, tâm lý tiểu nông, V.V.. Theo V.I. Lênin, tính tự phát tiểu tư sản là “kẻ thù giấu mặt hết sức nguy hiểm, nguy hiểm hơn so với nhiều bọn phản cách mạng công khai”. Trên lĩnh vực văn hoá cũng tồn tại các yếu tố văn hoá cũ và mới, chúng thường xuyên đấu tranh với nhau. Thực chất của thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội là thời kỳ diễn ra cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp tư sản đã bị đánh bại không còn là giai cấp thống trị và những thế lực chống phá chủ nghĩa xã hội với giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động. Cuộc đấu tranh giai cấp diễn ra trong điều kiện mới là giai cấp công nhân đã nắm được chính quyền nhà nước, quản lý tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội. Cuộc đấu tranh giai cấp với những nội dung, hình thức mới, diễn ra trong lĩnh vực chính trị, kinh tế, tư tưởng - văn hóa, bằng tuyên truyền vận động là chủ yếu, bằng hành chính và luật pháp.

**II. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và những phương hướng do Đảng ta đề ra trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

**1. Tính tất yếu của quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**

Thời kì quá độ là thời kì lịch sử mà bất cứ một quốc gia nào đi lên CNXH cũng đều phải trải qua ngay cả đối với những nước có nền kinh tế phát triển. Con đường phát triển quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam mà chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lựa chọn là con đường phát triển rút ngắn theo phương thức quá độ gián tiếp. Đó là con đường phát triển tất yếu khách quan, hợp quy luật theo tiến trình phát triển lịch sử tự nhiên của Cách mạng Việt Nam vì:

*Thứ nhất* là do bối cảnh lịch sử lúc bấy giờ: thế giới bước vào thời kì quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên CNXH. CNTB lúc đó là xã hội đã lỗi thời về mặt lịch sử, sớm hay muộn cũng phải được thay bằng hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa mà giai đoạn đầu là giai đoạn xã hội xã hội chủ nghĩa. CNTB không phải là tương lai của loài người, nó không vượt qua những mâu thuẫn mà mâu thuẫn cơ bản nhất là mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất; mâu thuẫn này càng ngày càng phát triển gay gắt và sâu sắc hơn; CNXH mà con người đang vươn tới là hình thái kinh tế xã hội cao hơn CNTB đó là xã hội vì sự nghiệp giải phóng con người, sự phát triển tự do và toàn diện của loài người. Chúng ta quá độ thẳng lên CNXH nghĩa là đi theo dòng chảy của thời đại nghĩa là đi theo quy luật tự nhiên của lịch sử

*Thứ hai* là do sự lựa chọn con đường độc lập dân tộc của Đảng. Ngay khi ra đời Đảng ta đã xác định con đường phát triển của dân tộc là quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ. Từ sau khi Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân do Đảng cộng sản lãnh đạo đã thành công thì chúng ta đã cởi bỏ được hai vòng xích, đã thoát khỏi cảnh một cổ hai tròng, Đảng và Nhà nước thêm vững mạnh, nhân dân đã thêm niềm tin vào Đảng, quyết tâm đi theo Đảng. Thành quả của cuộc Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cần được giữ vững, cuộc sống vật chất cũng như tinh thần của nhân dân phải được cải thiện, nâng cao nhiều so với những năm chiến đấu hy sinh. Có hàng loạt vấn đề kinh tế, xã hội và chính trị cần được giải quyết cấp bách sau khi Cách mạng dân tộc dân chủ thành công. Nhưng điều đó không ngăn cản việc tiến lên CNXH; hơn nữa, việc giải quyết nó chỉ có thể bằng con đường xây dựng CNXH. Việc đưa miền Bắc tiến lên CNXH có ý nghĩa rất lớn lao trong những năm đấu tranh giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Chính điều đó  được Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh trong hội nghị cán bộ văn hoá ngày 30/10/1958 “ Miền Bắc tiến lên CNXH để làm cơ sở vững chắc cho việc đấu tranh thống nhất nước nhà. Muốn đấu tranh thống nhất nước nhà thắng lợi thì nhất định phải xây dựng miền Bắc tiến lên CNXH”. Trong thời đại ngày nay chỉ có độc lập dân tộc gắn liền với CNXH mới đem lại nhiều lợi ích và hạnh phúc thực sự cho toàn thể nhân dân lao động.

Vì những lẽ đó, Đảng tất yếu lãnh đạo toàn thể nhân dân lao động tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.

**2. Đặc trưng của quá độ lên CNXH ở Việt Nam**

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991) đã xác định mô hình chủ nghĩa xã hội ở nước ta có sáu đặc trưng[[1]](#footnote-0): do nhân dân lao động làm chủ; có một nền kinh tế phát triển cao dựa trên thực lực sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất chủ yếu; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột, bất công, làm theo năng lực, hưởng theo lao động, có cuộc sống ấm no, tự do hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện năng lực cá nhân; các dân tộc trong nước bình đẳng, đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với tất cả nhân dân trên toàn thế giới.

Đến đại hội XI, trên cơ sở tổng kết 25 năm đổi mới, nhận thức của Đảng ta về CNXH và con đường đi lên CNXH đã có bước phát triển mới. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên CNXH (bổ xung, phát triển năm 2011) đã phát triển mô hình CNXH Việt Nam với tám đặc trưng trong đó có đặc trưng về mục tiêu, bản chất, nội dung của xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng[[2]](#footnote-1), đó là: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới

**3. Phương hướng xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay**

Trên cơ sở xác định rõ mục tiêu, đặc trưng của chủ nghĩa xã hội, những nhiệm vụ của sự nghiệp xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên CNXH, Đảng ta đã xác định phương hướng cơ bản đòi hỏi toàn Đảng toàn quân và toàn dân ta cần nêu cao tinh thần cách mạng tiến công, ý chí tự lực tự cường, phát huy mọi tiềm năng và trí tuệ, tận dụng thời cơ , vượt qua thách thức xấy dựng đất nước ta to đẹp hơn, đàng hoàng hơn.

Trên cơ sở 7 phương hướng của Cương lĩnh 1991, tại Đại hội XI, trong Cương lihx xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên CNXH (Bổ sung và phát triển năm 2011) đã bổ sung, phát triển 8 phương hướng[[3]](#footnote-2), phản ánh con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, đó là:

*Một là,* đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường.

*Hai là,* phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

*Ba là*, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

*Bốn là*, đảm bảo vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

*Năm là*, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động tích cực hội nhập quốc tế.

*Sáu là*, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất.

*Bảy là*, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

*Tám là*, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Trong quá trình thực hiện các phương hướng cơ bản đó, Đảng yêu cầu phải đặc biệt chú trọng nắm vững và giải quyết tốt các mối quan hệ lớn: quan hệ giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; giữa x11ây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lí, nhân dân làm chủ;... Không phiến diện, cực đoan, duy ý chí.

**Kết luận**

Tóm lại, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một thời kỹ lịch sử tất yếu trên con đường phát triển của hình chái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa. Đó là thời kỳ lịch sử có đặc điểm riêng với những nội dung kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội đặc thù mà giai đoạn xã hội xã hội chủ nghĩa trên con đường phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa chỉ có thể có được trên cơ sở hoàn thành các nội dung đó.Và thực tiễn luôn vận động biến đổi không ngừng, sự nghiệp đổi mới ở nước ta hiện nay đang đòi hỏi lý luận thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội càng cần phải được nghiên cứu, nhận thức sâu sắc hơn, nhằm khẳng định những giá trị của nó, đồng thời bổ sung, phát triển cho phù hợp với tình hình phát triển của đất nước.

Và trên đây là toàn bộ bài tiểu luận của em về chủ đề: “Phân tích quan điểm của chủ nghĩa Mac - Lê nin về tính tất yếu và đặc điểm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội? Từ đó liên hệ vấn đề này ở Việt Nam hiện nay đồng thời phân tích những phương hướng do Đảng ta đề ra trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội. ”

Trong bài làm của em sẽ không tránh khỏi những sai sót, em mong nhận được sự góp ý từ thầy, cô để bài làm của em được hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

**Tài liệu tham khảo**

1. <http://hdll.vn/vi/nghien-cuu---trao-doi/ve-phuong-huong-co-ban-cua-qua-trinh-xay-dung-chu-nghia-xa-hoi.html>
2. <https://tuyengiao.vn/nghien-cuu/ly-luan/tu-tuong-ho-chi-minh-ve-thoi-ky-qua-do-len-cnxh-o-viet-nam-gia-tri-va-nhung-luan-diem-can-bo-sung-123889>
3. https://dangcongsan.vn/tu-lieu-tham-khao-cuoc-thi-trac-nghiem-tim-hieu-90-nam-lich-su-ve-vang-cua-dang-cong-san-viet-nam/tu-lieu-cuoc-thi/cuong-linh-xay-dung-dat-nuoc-trong-thoi-ky-qua-do-len-chu-nghia-xa-hoi-thong-qua-tai-dai-hoi-dai-bieu-toan-quoc-lan-thu-vii-cua-dang-543514.html
4. Giáo trình chủ nghĩa khoa học xã hội

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nhà xuất bản Sự Thật, HN.1991, tr.8-9. [↑](#footnote-ref-0)
2. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI,* Nhà xuất bản CTQG, HN.201, tr.68. [↑](#footnote-ref-1)
3. Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nhà Xuất bản CTQG, HN.2011, tr.72. [↑](#footnote-ref-2)